

Số: 82/2022/QĐST- HNGĐ

Quảng Xương, ngày 02 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 221/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trần Văn T - sinh năm: 1969

Nơi cư trú: thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Chị Lê Thị H - sinh năm: 1977

Nơi cư trú: thị trấn P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị H có 02 con chung là Trần Đức A - sinh năm 2000 và Trần Đức Đ - sinh ngày 17/8/2006. Cháu Trần Đức Đ có nguyện vọng ở với mẹ.

Anh Trần Văn T và Chị Lê Thị H thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đức Đ và anh Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 2.000.000đ, kể từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi cháu Đạt đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Đối với cháu Trần Đức A hiện nay đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản và vay nợ: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị H thống nhất: Anh Trần Văn T chịu 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Tổng cộng anh Trần Văn T phải nộp 300.000đ án phí DSST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009578 ngày 01/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Anh Trần Văn T đã nộp đủ án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã Đ, h Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

